TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16-4-2021
V/v Không công nhận quan hệ vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Hồng;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Duyên – Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 571/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về "Không công nhận quan hệ vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Sơn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 944/69 đường Huỳnh Tấn Phát, Tổ 22A, Khu phố 4, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 927 đường Huỳnh Tấn Phát, Tổ 16, Khu phố 2, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đơn khởi kiện ngày 01 tháng 10 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sơn T trình bày: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ có thời gian tìm hiểu 02 năm, hai bên tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2013 cho đến nay, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm đầu, ông Đ thiếu trách nhiệm không lo cho gia đình, gây ra nợ nần bà T và gia đình phải trả nợ thay, thường xuyên đáp đập bà T. Nay bà xác định không thể tiếp tục chung sống với ông Đ, yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Nguyễn Văn Đ là quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Bà và ông Đ có 01 (một) con chung là Nguyễn Quỳnh Như P (nữ), sinh ngày 20/7/2014. Bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà T xác định không có nợ chung.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông và và bà T quen biết nhau được 02 năm thì cả hai tự nguyên chung sống, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Hai bên chung sống hạnh phúc được 05 năm, trong thời gian bà T đi làm xa nhà không chung thủy với ông nhưng vì con ông bỏ qua, hiện bà T dẫn theo con ra ngoài ở riêng. Ông không muốn con sống thiếu cha thiếu mẹ nên không đồng ý với yêu cầu của bà T.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về con chung: Ông và bà T có 01 (một) con chung là Nguyễn Quỳnh Như P (nữ), sinh ngày 20/7/2014. Ông yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Đ xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Đ xác định không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ chung sống từ năm 2013 không đăng ký kết hôn, bà T khởi kiện yêu cầu không công nhận bà và ông Đ là vợ chồng. Bị đơn cư trú tại Quận 7 nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giải quyết "Không công nhận quan hệ vợ chồng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định Khoản 8 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sơn T và bị đơn ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà T, ông Đ theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ chung sống với nhau vào khoảng năm 2013 không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đến nay mâu thuẫn cả hai bên không còn sống chung nhà. Bà T

khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Đ là quan hệ vợ chồng. Căn cứ vào Điều 9, Điều 14 và Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T và tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: Căn cứ Trích lục khai sinh số 195/TLKS-BS do Ủy ban Nhân dân phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/2018 và lời khai nhận của các đương sự đã có đủ cơ sở để kết luận: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ có 01 (một) người con chung tên là Nguyễn Quỳnh Như P (nữ), sinh ngày 20/7/2014; Cả bà T và ông Đ cùng có yêu cầu nuôi con, nhưng xét thấy trẻ Nguyễn Quỳnh Như P là nữ và hiện đang ở cùng bà T từ khi bà T và ông Đ không còn ở chung với nhau, nên giao con cho mẹ là bà T trực nuôi dưỡng sẽ phù hợp, đảm bảo về việc chăm sóc, giáo dục cho trẻ về mọi mặt. Mặt khác, ông Đ trình bày trong bản tự khai ngày 04/11/2020 rằng bà T không chung thủy, môi trường sống và giáo dục của gia đình bà T không tốt, nhưng ngoài lời khai ông Đ không cung cấp tài liệu chứng cứ, chứng minh lời trình bày của ông nên không có cơ để xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ cùng xác định không có tài sản chung nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ cùng xác định không có nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 8 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 15, Khoản 2 Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sơn T.

Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ có 01 (một) con chung tên là Nguyễn Quỳnh Như Phương (nữ), sinh ngày 20/7/2014.

Giao cho bà Huỳnh Thị Sơn T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Quỳnh Như P; ông Nguyễn Văn Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ không có tài sản chung,

4. Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Sơn T và ông Nguyễn Văn Đ không có nợ chung.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Sơn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0041542 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ (Duyên)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Phơ